DEPOT LEGAL
LE DIRECTEUR GERANT:
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU 6 — 534 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年十月初一日 — NGÀY THỨ BẢY 29 OCTOBRE 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Một tờ báo chân chánh, binh vực kẻ yếu hèn mà không dua nịnh người quyền thế.

DEPOT LEGAL INDOCHINE
N° A 739

TỜ BÁO KHÔNG PHẢI CHỈ LÀ MỘT CÁI máy truyền-thanh

Câu so sánh tờ báo với cái máy truyền thanh, lâu nay chúng ta thường nghe. Song xét cho kỹ có phần đúng mà có phần không đúng, nghĩa là cái đồng nhau chỉ một vài phần mà chỗ khác nhau đến 5, 7 phần kia.

Tiếng phát ra ở xứ nầy mà lần lượt truyền sang xứ khác, như chuyện xảy ra bên Hoa-kỳ, do trên các tờ báo thuật đi thuật lại mà truyền sang xứ ta, chuyện xảy ra thế nào, thì truyền y như thế. Đó là chỗ tờ báo giống máy truyền thanh.

Nhưng máy truyền thanh là một thứ cơ khí, vô ý thức, vô tri giác, nên ai nói tiếng gì thì nó truyền lại tiếng ấy; như đĩa hát kia, đã thâu bài hát nào vào, thì khi vặn máy một cái, nó hát y bài ấy, không sai một tiếng. Cái năng lực của máy truyền thanh chỉ thế thôi. Còn nhà báo thì khác, có chủ bút, trợ bút, có tòa soạn, có phóng sự, nói tóm lại là có một cái cơ quan gánh phần việc biên tập bài vở, lựa chọn và sửa đọn các bài lai cảo và tin tức, đó là chưa nói đến tôn chỉ và mục đích của nhà báo. Phận sự nhà báo như thế, nên bất kỳ bài vở gì đưa đến nhà báo đều là vật nguyên liệu (matière première), mà sau khi nhà báo đã ấn hành ra tức là vật chế tạo (produit manufacturé), nghĩa là đã trải qua công việc sắp đặt sửa chọn của nhà báo, nhà báo có chịu phần trách nhiệm (nguyên liệu tốt thì ít tổn công, nguyên liệu xấu thì phải nhiều công đẽo gọt); chớ không phải người ta đưa lại giống gì thì nhà báo cứ nhắm mắt mà đăng cán đâu. Ấy là chỗ khác với cái máy truyền thanh, vì là một cái cơ quan có tri giác, có ý thức và có cái trách nhiệm là đỡ của mình.

Cái chỗ « đồng và khác » nhau của tờ báo và cái máy truyền thanh, mà kỳ giả giải rõ như trên, không phải bịnh không vô cố đâu, vì thấy người mình có kẻ hiểu lầm về câu so sánh trên, chỉ thấy chỗ đồng mà không thấy chỗ khác.

Gần đây có một ít người gởi thơ trách nhà báo về việc gởi bài lai cảo. Dẫu đăng cũng không đăng, những đều trách phải, Bản báo rất lấy làm cảm ơn và bội phục lời châu ngọc của bạn yêu quí, xin gắng công mà làm cho vừa ý độc giả. Song tựu trong có đều vì thiên chức của nhà báo, không thể chiu theo ý riêng của mỗi người. Vậy mà có người không lượng giải chỗ đó, nên có trách nhà báo hai đều sau nầy:

1°) Sao bài lai cảo đăng nguyên văn mà bài cải chánh lại hay trích bớt?

2°) Sao không để quyền phán đoán cho công-chúng mà lại thêm lời phê bình?

Về điều thứ nhứt, như trên đã nói, trước khi đăng báo, nhà báo đã xem xét, nhứt là bài công kích một việc gì, như lý trưởng thu thuế, thầy giáo chấm hạch, nhà thừa hành ăn của lót v. v. có chuyện đến 5, 3 bài lai cảo mà nhà báo chỉ cần đăng có một bài, mà bài đăng đó, những tiếng thô bỉ, những lời mắng chửi cùng những đều thuộc về cá nhân, đều vứt bỏ cả, nào có phải thấy gì đăng nấy như người tưởng lầm đó đâu (cũng có bài đăng nguyên văn nhưng rất ít). Đối với bài lai cảo như thế, nên đối với bài cải chánh, như bài viết đúng đắng, căn cứ vào việc thiệt, thì nhà báo vẫn vui lòng đăng ngay; còn những bài nói vòng ra ngoài đề, chuyện thiệt chêm bẻm

(Xem tiếp theo trang 2, cột 1)

Tiếng-Dân

VỀ VIỆC HỘI-KÍN VỠ Ở NAM-KỲ

Ở mấy tỉnh Mỹ-tho, Bến-tre, Sadec cũng có nhiều người bị bắt

Sở mật thám Mỹ-tho có bắt được ở các làng Long-hội và Trung-an 22 người tình nghi. Trong số đó có Võ, tức Vang, thường kêu là Thiện; xét trong mình được một khẩu súng lục liền, kiểu Y-pha-nho.

Ở Bến-tre có 30 người bị bắt tình nghi, toàn là thợ sắp chữ nhà in, và thợ giày; trong số ấy có hai người đàn bà.

Ở Sadec có 8 người ở Vũng-liêm cũng bị bắt; trong có một người đàn bà.

CÙNG CÁC THẦY GIÁO Ở CÁC TRƯỜNG LÀNG

Bản báo tiếp được rất nhiều bài lai cảo của các ngài ở các nơi gởi tới phàn nàn về việc lương bổng do hương lý phát, và giám thị v. v... Việc nầy Bản báo đã có đăng một bài về thời sự Thừa-Thiên trong số báo 528 ra ngày 8/10/32, chắc rằng nhà nước sẽ để ý.

Các bài gởi gần đây, đại khái đều một ý kiến như nhau, nên xin miễn đăng.

T. D.

Một cuộc vận động cọng-sản ở Xiêm bị phát giác

Một người Xiêm và tám người Hoa-kiều bị bắt

Ở Xiêm nhà chuyên trách mới phát giác được cuộc vận động của đảng cọng sản.

Vừa rồi tại kinh đô Vọng các (Bangkok) và Dhonburi, đảng cọng sản rải truyền đơn suốt cả đêm.

Những truyền đơn ấy viết bằng chữ Ăng-Lê, chữ Xiêm và chữ Tàu cổ động phái vô sản và vỏ quân, liên hiệp mà làm việc nầy việc nọ.

Lần nầy, nhà chuyên trách cho rằng chánh đảng cọng sản Xiêm vận động mà không phải là người Hoa-kiều hay là Việt-kiều, cho nên hết sức điều tra.

Trung ương đảng bộ cọng sản của Xiêm ở tại Ubol mà không phải là ở Vọng các, một đảng viên lợi hại người Xiêm tên là Nai-Seng đã bị bắt, và tám người Hoa-kiều cũng bị can phạm vào đó.

Khi bắt Nai-Seng có lấy được nhiều truyền đơn, những truyền đơn ấy đều đồng với truyền đơn đã rải hôm nọ, và cũng lấy được 2 bức thơ; một bức thơ của đảng viên cọng sản viết mà nhà chuyên trách dương hết sức tầm nã. Bức thơ ấy nói rằng những truyền đơn đã rải ở Vọng các và có hy vọng làm cho quần chúng nghe theo. Bức thơ thứ nhì viết chưa xong, là bức thơ phúc đáp của Nai-Seng cho chúng bạn: Nai-Seng nói rằng mình đã thoát khỏi tay cảnh sát; không có nghi mình đem truyền đơn tới Vọng các.

MỖI NGƯỜI CHỈ CÓ MỘT THIÊN THẦN THÔI

Báo T. D. số 526 ra ngày 1er Octobre về mục « chuyện đời » có nói: « mỗi người có một thiên thần giữ mình, mà người làm lớn chứng nào lại có nhiều thiên thần chứng nấy ».

Nay được thơ ông linh mục Nguyễn Đình Hiền ở Quinhơn gởi ra dẫn lời giảng trong sách Kinh nghĩa mà cải rằng mỗi người chỉ có một thiên thần giữ mình mà thôi. Vậy tôi sẵn lòng cải chánh cho hợp với lời « Kinh nghĩa ».

Nhưng ai đã đọc qua bài trên thì đã nhận ngay ra rằng bản ý của người viết bài ấy là không phải muốn bàn chuyện tôn giáo nhứt là đả động đến tôn giáo; mà cái chuyện thiên thần kia chẳng qua là một chuyện tính cờ thoáng qua trong trí mà có chỗ hay hay, tương tợ với thực sự của chuyện đời, nên luôn ngòi viết, viết ra làm cái đoạn « nhập đề » cho bài báo đó thôi.

Thế là bài báo trên là không cốt ý nói về chuyện thiên thần, nếu chuyện thiên thần nầy không phải ở ngoài đề, thì cũng là một phần phụ thuộc không có gì quan hệ đến tôn giáo.

Vậy xin ông linh mục Nguyễn đình-Hiền xem lại thì rõ

Lạcnhân

Báo to nữa chăng?

Điện tin sở thiên văn Pháp-Liên ngày 25 octobre có cho hay rằng cách phía Đông mũi Padaran độ một trăm hải lý có bão dọa ăn lần vào miền Nam Trung-kỳ và Nam-kỳ và nhứt là khoảng dọc theo biển từ Nha trang và Ô-cấp.

Của ai?

Bản báo vừa tiếp được cái mandat A 007.249-130 về Poste Quảng-ngãi 28-5-1932 mà mãi đến 24-10-1932 nầy mới do Poste Quảng-ngãi gởi lại, không thư, không lên, mà mandat đã gần nhàu nát. Vậy mandat ấy của ai xin cho biết để tiện vô sổ.

Tiếng-Dân

CHUYỆN ĐỜI

« Giây lưng trinh tiết »

(HAY LÀ CÁI GHEN LẠ ĐỜI)

Cái chuyện ghen tương trong gia đình thì ở xứ ta không cần nói nữa, mà chắc ở xứ nào cũng không khỏi. Những tiếng súng lục, những nhát giao, những tấn kịch lưu huyết, mà nguyên nhân chỉ cốt sự ghen tương, gần là tài liệu hằng ngày cho các bạn đồng nghiệp. Các tấn kịch kia tuy cũng đáng ghê thật, nhưng nó nhiều quá rồi cũng hóa thường. Nay có một tấn kịch ghen « lối mới » nầy mới thật là hiếm có.

Vừa rồi báo bên tây qua có đăng chuyện sau nầy:

Tại con đường Nesle ở thành Ba lê, mấy tháng nay có hai vợ chồng người thợ dủa tên là Henri Lattière dọn đến ở. Chồng 27 tuổi, vợ 23. Nhưng trong vùng ấy người ta thường đàm đạo nhau về chuyện hai vợ chồng nầy, tưởng như có việc gì rất kỳ. Vả cử chỉ của Littière cũng rất khả nghi. Mỗi ngày anh ta đi làm việc thì lấy hai ổng khóa chữ, khóa chặc cả phòng lại rồi xóa chữ, thế là anh ta nhốt người vợ ở nhà chẳng khác chi một nơi ngục thất. Không khi nào anh ta để cho vợ đi ra một phút, có chăng cũng trong những khi có anh ta ở nhà, và mỗi khi đi về thì không sao anh ta khỏi sinh chuyện. Đó là nói sự đi lại với người ngoài, còn nói chi sự đánh đập ở trong nhà thì là cơm bữa. Trong cáo khi hiếm nơi người vợ được gặp kẻ khác, thì thị ta đều cho hay cái cảnh địa ngục mà thị ta bị đày. Ai nghe đến chuyện cũng lấy làm thương xót. Một ngày kia sở cảnh sát Salt Germain des Prés có tiếp được một bức thơ nặc danh cho hay cái thảm trạng của người vợ nầy. Sở cảnh sát liền phái hai viên thanh tra đến số nhà nọ mà rình, thì thấy quả nhiên. Hai viên thanh tra chờ khi người chồng về mở cửa, và chờ người vợ ở trên phòng xuống mà hỏi, thì người nầy nói y. Hai viên thanh tra bèn bảo sau chồng còn đánh nữa sẽ chạy đến sở cảnh sát.

Mà thật, một ngày kia thấy vợ của Littière tìm cách trốn được chạy đến sở cảnh sát kể cáo nỗi hành phạt của anh chồng quí hóa kia. Chị ta lại nói:

« — Vợ chồng tôi lấy nhau đã hơn một năm nay. Chồng tôi cũng thương tôi thật, nhưng có một cái bệnh ghen rất lạ đời, và cũng vì ghen điên ghen dại mà hành phạt tôi đến thế. »

Nàng lại thuật một chuyện ghen rất mới mà anh chàng kia đã sáng kiến ra:

« — Chồng tôi nhốt tôi mãi trong nhà, khóa mấy lớp cửa mà cũng chưa lấy làm vừa lòng. Một ngày kia không biết anh ta coi ở trong tiểu thuyết nào không biết mà về bắt tôi phải buộc một cái gọi là cái « *giây lưng trinh tiết* » (ceinture de chasteté)! Anh ta hăm dọa tôi đến đổi tôi phải đổ hết tiền trong quỉ tiết kiệm ra để cùng anh ta đi đến một người thợ nọ, bảo làm cái « giây lưng » kỳ quái kia tốn hết 325 quan. Rồi về nhà, mỗi khi ảnh đi làm, ảnh bắt tôi buộc cái giây lưng kia vào, rồi ảnh khóa lại... Thế là ảnh mới hơi vừa lòng... »

Sở cảnh sát đã cho bắt người chồng ghen lạ đời kia về tội hăm dọa, đánh đập, và giam vợ. Chàng ta đương chờ ngày ra tòa.

Có người nghe chuyện nầy mà không khỏi đổ một phần tội cho người đàn bà:

— Vì chị kia tánh tình có quá lắm nên anh chàng nọ mới đến nỗi đặt cái vật quái gở kia để đề phòng....

— Nói vậy thì những kẻ ăn hối lộ lại vừa chi mà sao người ta không theo kiểu « *giây lưng trinh tiết* » kia mà đặt ra một thứ máy.... « *máy thanh liêm* » mà đề phòng hạng người nầy?

— Cũng có người nghĩ rồi mà không được đâu! Cái máy trinh tiết của đàn bà tài biết chỗ đặt nó rồi, nhưng ngặt vì cái máy thanh liêm của mấy ông kia, bây giờ biết đặt vào đâu chứ?

— Ờ tôi quên nghĩ chỗ ấy.

Lạcnhân

Nguyên nhân xã-hội thành lập, và xã-hội tư bản ngày nay vì sao phải rung rinh?

Người đời không thể một mình tự cung cấp đủ cho sự sống của mình. Cơm ăn, áo mặc, nhà ở, và ngăn ngừa hoạn nạn..., không phải sức một người làm nổi, cần phải có đông người giúp sức chung lo.

Hột cơm ta ăn, cái áo ta mặc, không phải dễ dàng mà có được đâu, trải qua bao nhiêu ngày tháng, bao nhiêu công trình khó nhọc của bọn nông-phu, người dệt, kẻ may, rồi mới có cho ta ăn bận. Suy ra trăm việc đều như thế cả, sự quan hệ người nầy với người khác là cái luật tự nhiên cần yếu của loài người.

Người ta ai nấy tự biết cái « sự cần » của mình như thế, tất nhiên ai nấy đều phát sinh ý tưởng hợp quần. Tự mình chung phần với đoàn thể, tự mình góp sức mưu sinh, không cần ai thúc dục bắt buộc.

Nguyên nhân xã-hội thành lập là thế. Vậy nên tối sơ nhân-loại sinh hoạt theo chế-độ công-hữu. Trái hái ở rừng, cá bắt ở bể, đem về để chung lại, ăn chung ở lộn với nhau, công việc chia đều nhau, bói sung sướng thì chẳng có gì gọi là sung sướng, vì công cụ sinh sản còn đơn giản vụng về, nhưng nói bình-đẳng thì rất mực bình-đẳng. Trong xã-hội có cái vẻ « êm đềm », không có những tấn tuồng giai-cấp xung đột, giàu nghèo xô lấn nhau như ngày nay.

Sau khi đã quần tụ thành bầy, có đủ sức ngăn chống ngoại địch, cái ăn cái mặc cũng đã cung cầu đầy đủ, người ta mới nghĩ đến qui tắc để ghép cái ý chí riêng của cá-nhân làm cái ý chí chung của đoàn-thể, để mưu sự hòa thuận lâu dài.

Người sinh ra vì bẩm thụ không đồng, nên người trí kẻ ngu, người mạnh kẻ yếu, lại có kẻ siêng người nhác. Những kẻ tư-chất thông minh xuất chúng được bầy tôn chuộng, cử ra coi sóc trật-tự trong xã-hội, tự đứng lên địa-vị « tri-thức ». Bọn nầy lần lần lợi dụng cái tánh chất-phác, cái lòng tin cậy của quần-chúng, thấy cách lăn lộn trong trường sinh-hoạt là khó nhọc, bèn mưu chiếm cái địa-vị « không làm mà ăn ». Giai-cấp trong xã-hội phát sinh là từ đó.

Đầu thì giai-cấp « tri-thức », lần lần tiến lên giai-cấp « ngồi không mà sai khiến », trải qua mấy chục thế-kỷ cho đến ngày nay, nghiễm nhiên thành giai-cấp « thống-trị ». Chế-độ « công-hữu » vì lẽ tiêu diệt, mà chế-độ « tư-hữu » mới thạnh hành.

Xã-hội ngày nay là xã hội tư bản. Một số ít người tư-bản chỉ ngồi không, lấy quyền lực mà sai khiến bọn bình-dân lao-động đổ mồ hôi sôi nước mắt, để cung cấp cho cái sung sướng cho họ.

Sự bất-bình ấy trong xã hội tư-bản càng ngày càng thêm to, mà phong-trào lao tư xung đột càng ngày càng hành-trướng.

Xem qua nguyên-nhân xã-hội thành lập như trên, ta có thể nói quyết rằng: xã-hội thành lập bởi cái nguyên-tắc căn bản là: ăn, mặc, ở, tức là sự sống vậy.

Cho nên các nhà chủ trì nhân đạo nói rằng: « cơm ăn, áo mặc là vấn đề trọng yếu thứ nhứt ». Duy-vật sử-quan cũng lấy kinh-tế làm nền tảng của xã-hội, tức là « hạ tầng cơ sở », (phải hiểu kinh-tế đây là nói sự sinh hoạt của quần-chúng, chớ không phải một số ít tư-bản). Còn chính-trị và những cái then chốt của nó như tôn-giáo, đạo-đức, luân-lý v.v. đều là cái « thượng tầng kiến thiết » của xã-hội.

Cắt nghĩa lẽ « thượng tầng hạ tầng » nói trên, người ta vì sự tổ chức xã-hội với sự làm nhà. Trong cái nhà, cái nền móng là một bộ phận quan trọng, trước hết phải xây móng đắp nền cho vững chắc, rồi sau mới cất dàn lợp mái làm lâu được. Ấy là lý-thuyết duy nhất, đủ chứng tỏ cái nguyên tắc kiến lập xã-hội ngày xưa và làm căn bản cho sự tổ chức xã hội bình-đẳng ngày sau.

Nói ngày xưa và ngày sau, còn ngày nay thì lại trái hẳn: Cái câu « kinh-tế và chính-trị không rời nhau ra được » ta thường nghe truyền tụng luôn, lại hàng ngày ta nghe họ nói khoách trương kinh tế, cạnh tranh kịch liệt về kinh-tế, ai cũng tưởng lấy kinh-tế làm hạ tầng cơ sở của xã-hội. Nhưng thực ra, chỉ là phô trương cho cái sống riêng của một số ít được càng ngày càng sung sướng thêm lên, còn sự sinh hoạt của quần chúng thì không hề quan tâm đến, lại còn theo mà bóc lước lợi quyền công nông ngày thêm thảm khốc nữa.

Chẹt chân hả miệng, nhà tư-bản biết trước thế nào bọn lao-động cũng phản kháng lại, nên họ tổ chức thành chính-phủ, lợi dụng các nhà chính-trị mà phòng ngự rất khôn khéo.

. . . . . .

Vậy ta hãy xét xã-hội tư-bản có đều gì đáng nguy không?

Đọc những câu: « lo sống đã, rồi nói đến triết-học sau; đói lạnh giục đến không biết gì là « liêm-sĩ », dù kẻ ngu dốt đến đâu cũng hiểu được rằng, ủng cái khẩu hiệu tối đẹp kia chẳng làm cho người ta sống được. Chẳng bàn thêm làm chi nữa, chỉ trích mấy lời của hiền-triết thức-giả, có chi thương đời đã viết ra:

Ông Đàm-tư nói rằng: « Kẻ có trí trông thấy con diều hâu mổ con chuột chết, bèn kiến hâu lên trên một con bọ, thì nói rằng: Loài trùng không bằng loài người. Song

(Xem tiếp trang 3)

Mâu-Linh

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

TỜ BÁO KHÔNG PHẢI CHỈ LÀ MỘT CÁI MÁY TRUYỀN-THANH ĐÂU?

Tiếp theo trang nhứt

không biện bạch mà cốt mắng cho hơn, thì nhà báo không thể đăng y nguyên văn được. Nên có bài không đăng, có bài đăng mà phải lược bớt, cũng như bài lai cảo kia vậy. Thế mà có người tưởng là bài thì đăng nguyên văn, bài thì không đăng nguyên văn, ấy là một điều tưởng lầm.

Về điều thứ hai, đã là một nhà ngôn luận, thế nào cũng có cái tôn chỉ, như báo Thực-nghiệp thì chú trọng về đường chấn hưng thực-nghiệp báo Phụ-nữ thì chú trọng về nữ quyền v. v. Báo Tiếng-dân lấy nhân dân làm nền, phải chú trọng về phương diện nhân dân, có cái nghĩa vụ binh vực nhân dân là cái hạng rất yếu trong xã-hội; vì khi nào phe mạnh kia cũng ít phải đều oan khuất, mà có oan khuất họ cũng thân lý được ngay; đến cái hạng « bạch đinh thập phẩm » nọ thì ngần cổ kêu không thấu đâu, mười đều oan khuất, chưa chắc đăng lên báo được 5, 3 đều (vì dân không biết chữ không biết viết, hoặc viết bài mà quên ngày sai chỗ, lời lẽ không rõ bị nhà báo bỏ xó, hoặc đăng mà bị kiểm duyệt v. v.). Nhà báo không dở cái màn kín bị kẻ khác che lấp kia, thì cùng ai đem cái chân tình mà đạo đạt cho Chánh phủ cùng nhà đương cuộc xem xét? Vì thế nên những bài quan cải với dân, thầy cải với trò, nhà tư bản cải với hạng lao động, mà ở trong có chỗ cượng từ đoạt lý, thì theo nghĩa vụ nhà báo, khi nào cũng chỉ vạch chỗ công lý cho được rõ ràng. Nói cho rõ, phê bình là thiên chức của nhà báo, không vì lẽ gì mà bớt đi được.

Còn nói ai gởi bài thế nào cứ đăng thế ấy, như thế là « cao thượng » là « chân chính », thôi thì cứ để vài đứa trẻ con, ngồi nhận bài mà ấn hành ra, cần gì có Tòa soạn, có bộ Biên tập có phóng sự, cho nhiều chuyện! Cái « cao thượng » và « chân chính » như thế, xin nhường cho người hiểu lầm kia tự nhận lấy, chớ đã làm nhà báo lắt không ai chịu để hèn như thế đâu.

Nói qua vài đều để tỏ chỗ tờ báo đồng và khác với cái máy truyền thanh là thế nào. Xin độc giả yêu quí lượng giải cho.

KHÔNG NHỮNG THẾ!

Thuốc Bách-ung của Hải-Ngọc-Đường còn giúp cho đàn bà khỏi tích huyết

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Chương trình âm nhạc tuần này

Cuộc âm nhạc tại hoa viên trước dinh Khâm-sứ từ 6 giờ đến 7 giờ tối chủ nhựt 30 Octobre, sẽ gồm có những bài sau nầy:

1. *Tzigane Marche* H. Sraz
2. *Guillaume Tell* Grande ouverture classique Rossini
3. *Rigodon Dardanus* Geare Rameaux
4. *La Travista* Grande Fantaisie sur l'opéra de Verdi
5. *Retraite Tartare* Bellenick

T. B. Nếu chủ nhựt trời mưa cuộc âm nhạc nầy sẽ hoãn lại thứ năm

THANH-HÓA

Việc thường mà cũng rối!

Sự khai đinh điền thường năm thường làm, làng nào cũng có, lẽ thì không có đều gì rắc rối mới phải, thế mà mỗi năm mỗi thấy dân gian kêu van.

Kỳ khai đinh điền nầy, ở huyện Nông-cống, làng nào cũng phải nộp tại huyện 2 bản khai (một bản chữ Hán và một bản chữ quốc ngữ). Lý dịch các làng đều than về nỗi « thuê viết », làng nào không chịu mất tiền thì khai đúng đến đâu, viết tốt đến đâu, các bác thừa hành cũng bảo là không đúng mẫu (modèle). Mà mẫu thì các bác giữ làm của riêng (!?): làng nhỏ mỗi tờ khai chữ Hán chịu 0$20, mỗi tờ khai chữ quốc ngữ chịu 0$30 (lạ nhứt là tờ khai quốc ngữ bắt đóng triện xuống cuối tờ giấy trắng mà nộp (?), không biết các ông có khai đinh điền, cho hay viết gì?)

Cái mối lệ nầy phủ huyện nào cũng có, mong nhà nước sẽ phát cái « mẫu » cho các làng tuân theo đó mà làm, thì mới khỏi chuyện than van ấy.

Giang-Nông

Chánh tổng tiêu quan thuế

Tổng Tuần-lá phủ Tĩnh-gia sưu thuế năm nay đã kỳ nạp cho chánh tổng Trần-văn-Xanh đến ngày 2-7 Annam đăng tòa, chánh tổng thiên tiêu mất 1000$. Quan phủ có lòng thương xin gia hạn cho non một tháng, và thân hành đến dinh Như-ang sức tổng lý đến bắt phân cổ trách bồi 1000$ đăng nạp cho xong. Năm nay chánh tổng tiêu bạc sưu thuế, đã bồi xong, sang năm sau tiêu nữa thì lấy đâu mà bồi?

Dân Tuần-lá

QUẢNG-BÌNH

Đánh thuế quá hạn

Lâu nay sở Kiểm lâm ở làng Cổ-Cảng, thuộc phủ Quảng trạch, đánh thuế săng, sóc, nứa, nâu có chứng có hạn, dân các làng lân cận đều có vui lòng.

Mới mấy tháng nay, có quan.... mới đổi đến, tăng thuế nặng quá, dân gian không sao chịu nổi.

Săng gỗ đánh cao đã đành, còn thứ trẻ con đi lặt lượm củi rời ở sướng động về thổi, chỉ có một ôm đội trên đầu, mà cũng đánh thuế tới 7, 8 xu! Không có tiền, thì xiết củi. Lại nâu, 100 củ đánh đến một đồng bạc (1$00)! Không có tiền, thì lấy mất phần nửa. Ôi! một củ nâu giá bán là bao! mà đã chịu 0$01 thuế kiểm lâm, lại bao nhiêu thuế chợ nữa!

Sở kiểm lâm lại có thuê một tên dân làng Cổ-cảng, tuổi độ 22, 23, đi lục các làng trong hạt tìm ai có lẻ săng, lẻ gỗ nao mới, để bắt phạt. Tên ấy cậy thế ra bắt nạt lũ dân ngu mà lấy tiền: Có nhà có cây cột đã củ mà nó cũng phạt tiền; có kẻ đi mua lá vườn gánh đi giữa đường, nó cũng bắt thuế, hoặc đem bán với quan bắt phạt!

Xin quan trên thương đến lũ dân vất vả trong rừng, cho chúng nó có phương làm ăn chớ! Rõ chuyện

QUẢNG-NAM

Tiền hoa lợi của người ta, sao lý trưởng không phát?

Làng Văn-Trai, thuộc phủ Tam kỳ, dân chỉ nhờ có một bãi cát hoang, ai làm nhiều ít, đến xin lý trưởng ký giấy minh bạch, rồi về ra sức trồng khoai, trỉa đỗ, và nộp thuế.

Gần đây nhân đường xe lửa đắp ngang qua đó, hoa lợi kẻ nhiều người ít đều bị đào phá, nhưng Chánh phủ có trả tiền về hoa lợi đó, mỗi thước là 2 xu (0$02) tính cả thảy 40 đồng (40$). Bạc đã phát rồi, nhưng lý trưởng Nguyễn-Diệu, hương mục Trần Tân, thông đồng nhận về chia tay tiêu hết. Dân có làm đơn kêu với quan trên. Quan đòi hỏi, thì lý trưởng nói để làm lệ công cho làng.

Lệ làng thì có công nhiều, còn bạc quan phát trả tiền hoa lợi cho dân là bạc mồ hôi nước mắt của dân, thì lý gì lại lấy nhập của công?

Dân

Cuộc hát giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ

Các viên tùng sự công thân bào Faifo đã mở cuộc diễn kịch để thâu tiền cấp cho nhân dân bị bão trong mấy tỉnh miền Nam Trung kỳ.

Hát tại Faifo, Vinh Điện, Duy-Xuyên, Hà-Nha, Tam kỳ kết quả:

Thâu:	3.164$99
Tiêu:	382$90
Còn lại:	2.781$09

Lại trong thượng tuần tháng bảy tây, trong tỉnh có lạc quyên được 2445$28, nay nhập với số bạc nầy thành 5.226$37.

Ban cứu tế có xin phép quan trên trích ra 1.000$ chẩn cấp cho nạn dân bị bão tại ở Tamkỳ và 20$ để cầu hồn chẩn tế cho những kẻ bị lìa trần trong tai nạn bão lụt ấy.

(*Xem qua trang 4 cột 1*)

Trung-kỳ nhân-dân đại biểu viện

Kỳ Hội-đồng thường niên năm 1932

BIÊN BẢN

Ngày 3 Septembre 1932

(Buổi sáng)

(*Tiếp theo*).

Ông Nguyễn-thành-Hương — Năm ngoái Viện chúng tôi có xin giảm bách phần phụ nạp cho dân sự những tỉnh bị tai biến, mà không thấy kiến hiệu.

Ông Laurent. — Vấn-đề giảm bách phần phụ nạp là vấn đề khác. Vấn đề ấy không có liên lạc gì với vấn đề bớt thuế điền thổ. Chúng ta sẽ nói về vấn đề ấy trong một buổi Hội-đồng sau.

Ông Viện trưởng. — Tôi cũng nhớ năm ngoái Viện có xin giảm bách phần phụ nạp cho mấy tỉnh bị thiên tai.

Ông Laurent. — Nghĩ cho đúng thì sự xin giảm bách phần phụ nạp ấy cũng không lấy làm công bình, là vì dân sự một tỉnh, cũng cố người ở ngoài vòng tai biến, không phải ai cũng phải tai biến phá hại cả. Chỉ có sự trừ bớt thuế là đúng. Ai thiệt bị tai biến mới được hưởng thụ.

Ông Nguyễn-huy-Cừ. — Ở tỉnh Thanh-hóa có vài phủ huyện đã đạt điền xong. Nhưng trong mấy phủ huyện ấy người ta vẫn bắt các chủ điền khai diện tích ruộng như cũ. Cớ sao vậy?

Ông Laurent. — Bắt khai lại là cốt để đó coi cái số khai có đúng với số đo không?

Ông Nguyễn-huy-Cừ. — Phỏng như trong lời khai là 600 mẫu, mà số đạc điền đo được 500 mẫu, thì số thiếu một trăm mẫu ấy nhà nước có khấu cho không?

Ông Laurent. — Có.

Ông Viện-trưởng — Ở tỉnh Thanh-hóa có ba phủ huyện mới đạc điền xong, nhưng chưa chắc đã được đúng thực. Nay nghe quan sứ Thanh-hóa hiểu sức rằng: sổ bộ điền thổ (rôles) năm 1933 sẽ khai theo diện tích của sở Đạc điền mới đo, nhân dân xôn xao về việc ấy lắm. Tôi đã trình việc ấy cho quan Sứ biết, nay tôi xin việc ấy lại, để cho sở Đạc điền đó xét lại cho kỹ càng đúng thực đã rồi hãy thi hành.

Ông Laurent. — Ông có thể cho tôi biết rõ một đôi sự sai lầm của sở Đạc điền không?

Ông Viện-trưởng. — Có nhiều sở ruộng đạc sai, hoặc thêm hơn hoặc ít thua số diện tích, dân vẫn kêu đạc lại luôn, tôi dám chắc rằng dân phàn nàn về việc khai bộ năm 1933 theo số ruộng đạt của sở Địa-chính mới đạc xong đó.

(*Còn nữa*)

CẢI CHÍNH

Bài « Giấc mộng kẻ vàng »:

1°) số 532, trang 1, cột 6, giòng 24: «... *liệu thi* ...» mà sắp lộn là « hiệu thi ».

2) số 533, trang 1, cột 6, bài thi thứ nhứt của ông Nguyễn Thuật, về phần chữ Hán, câu thứ 3, chữ 鞭 chớ không phải 鞭.

Cùng ông Tôn-thạnh Gian Médecin

Xin Ngài làm ơn cho bản báo biết rõ hiện Ngài ở Tourane, Faifo hay Tam-kỳ, vì mới rồi bản báo có gởi thơ vô Tam-kỳ cho Ngài mà không thấy trả lời. Tiếng-Dân

典 固 越 漢

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

Tác-giả: ĐÀO DUY-ANH

6.000 chữ đơn — 40.000 lời (từ ngữ)

giải thích bằng quốc-văn, và có chú thêm Pháp văn

Được Phủ Khâm sứ Trung-kỳ, Phủ Thống-sứ Bắc-kỳ, Trường Viễn-đông Bác-cổ nhận mua.

Trọn bộ 2 quyển — Định giá 7$00

Trước tháng Décembre 1932 thì bán theo đặc giá chỉ có 5$50 thôi — Ở xa xin thêm 0$50

Những người thay mặt để bán Hán-Việt Từ-điển ở miền Nam là:

HÀN-LÂM Phan-thiết

HỒ-HỮU-NHÃ, 42, Amiral Courbet Saigon

Thơ và tiền gởi về: ĐÀO DUY-ANH 27, Gia-long Huế.

Phú-xuân Học-hiệu

94 — *Đường Gia-hội* — 94 HUẾ

NGÀY TỰU TRƯỜNG:

15 Septembre 1932

Có đủ các lớp sơ-học từ lớp năm đến lớp nhất, và Cours de Perfectionnement để cho những trò đậu bằng sơ-học rồi.

Trong năm 1932:

C. E. Elémentaires đi 7, đậu 7

C. E. Primaires: đi 40, đậu 20

AI DÙNG KHÔNG KHỎI?

THUỐC LÝ « NĂM-SAO »

XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc nầy của YECSIOUNINE chế nhà thuốc NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bịnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, nhất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LÝ NĂM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng làm chạt thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cảm-khẩu-lỵ, ngũ-sắc-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không lấy phước) Bịnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thu nhà thuốc « NĂM-SAO » tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

Một cuốn sách rất quan hệ CỦA NHÀ BUÔN TA VÀ TÀU... BỊ ĐÓNG CỬA HAY ĐƯỢC MỞ MANG (*Bất luận là buôn to hay nhỏ*)

Các nhà buôn chỉ vì hoặc có sổ sách mà làm sai (không học qua cách làm sổ), Hoặc không làm sổ sách để cố ý lừa gạt, hoặc không hiểu luật buôn bán, chỉ sơ ý một tí là bị đóng cửa, vỡ nợ ngồi tù... Muốn tránh những điều đó thì sổ sách từ nay bắt buộc phải làm phân minh theo như sách sau nầy:

Thương-mại kế-toán chỉ-nam

Cách làm sổ sách nhà buôn, hội buôn, kỹ nghệ, nhà làm ruộng, báo, chí v. v.

Thương-Mại Kế-Toán Chỉ-Nam là MỘT CUỐN SÁCH RẤT CẦN, do ông Lê-đã-Thái tốt nghiệp trường Cao-đẳng Thương-Mại, thanh-niên Hoa-Xa công-tri soạn ra bằng chữ QUỐC NGỮ rất công phu, để chỉ dẫn một cách rõ ràng, để hiểu ở các sổ sách nhà doanh nghiệp phải dùng như: CÔNG VIỆC GIỮ SỔ, CÁCH GHI CHÉP VÀO SỔ, CÔNG VIỆC TRỰC SỔ CUỐI NĂM, CÁCH TÍNH LỖ LÃI VÀ CÁCH THỰC-HÀNH THEO PHƯƠNG-PHÁP GIẢN-TIỆN *Lối Quốc-ngữ viết tắt, Cách tập đánh máy v. v. do nhà buôn, hội buôn, nhà chế tạo, kỹ-nghệ, làm ruộng, các nhà làm bổ chí, đều dùng hợp cả.....*

Trong sách lại có thêm nhiều mục rất có ích như: CÁCH VIẾT THƠ TỪ TRONG VIỆC TA ƯƠNG-GIAO (biên thư, làm văn-tự giao-kèo v. v....) CÁCH GIAO-THIỆP VỚI NHÀ BĂNG, NHÀ BƯU-ĐIỆN, CÁC NHÀ CHUYÊN-MÔN VẬN-TẢI. CÁCH HỌC TÍNH NHÁNH MẤY RÒNG HỌC VIẾT QUỐC-NGỮ NHANH (VIẾT TẮT LỐI MỚI) VÀ TẬP ĐÁNH MÁY CHỮ CÓ IN CẢ BẢN-ĐỒ, CÁC THỨ CỦA MÁY CHỮ ĐỂ NGƯỜI KHÔNG CÓ MÁY TẬP ĐÁNH CŨNG ĐƯỢC

Thật là quyển sách Kế-toán đầy đủ và rất hợp thời, cái thời đại cạnh tranh kịch liệt về kinh-tế và tiền-tài.

Sách nầy đăng le 20-10-32 mới có. Giấy rất tốt, bìa cực đẹp, chữ thật rõ. Giá 1p,50. Mua buôn mua lẻ thơ và mandat để cho nhà xuất bản như sau: « Nhật-Nam Thư-quán Dược-Phòng *76 Hàng-Bông HANOI Bắc kỳ* (gửi, có mandat trước thì là 1p.30 có cước. Gởi lĩnh hóa trao buôn thì là 1p05, nhưng phải gởi tiền coi niêm trước.

THUỐC TRỪ-TUYỆT-BẠCH-THỐN-TRÙNG

sán XƠ MÍT

(TENIA)

rất thần hiệu đã có làm thơ cảm tạ. Ai đang không hay có viết thư nói, không tôi xin trả tiền lại. Ai đau lâu phải dùng 3 hộp. Mỗi hộp 0p.50. Chúng tôi lại có bán thuốc trị đủ các chứng đau răng, giá trẻ đều dùng lánh có mỗi gói 0p.15 — Thuốc chúng tôi tinh chất ôn hòa dễ dùng có có cách dùng rõ ràng — thơ từ mandat để gởi cho:

M. Nguyễn-trung-Thăm

Quảng-xá — Đồng hới

Cây có tốt thì quả mới tươi

Đàn bà cũng vậy, có thai thế nào cũng phải dùng thuốc

Thiên-kim-an-thai

HIỆU

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

không những đẻ con béo tốt mà lại khỏi chứng mẹ ghè con sài...

mỗi hộp 1$00

Thuốc hoàn tán trước kia đóng trong lọ, bây giờ vào chai cả, khỏi phải sợ hư, mốc.

TẠI SAO Y PHỤC MÌNH MAU RÁCH

Thứ soude caustique là một chất rất mạnh, nếu rớt nhằm y phục nó cháy tức thì.

Những savon xấu thì lại soude caustique chưa hóa ra savon hết còn lộn trong savon, nên nó làm vàng, và hư mục y phục, thứ nhứt là đồ hàng và tơ lụa. Nếu savon xấu dùng mà rửa xe hơi, hay là rửa đồ sơn nó tróc sơn, tắm gội rát mình và sanh ra ghẻ, rửa mặt hư da mặt cũng tại soude caustique chưa hóa ra savon.

Muốn khỏi lo sự hư hao nầy, xin qui ông, qui bà dùng savon Việt-Nam là thứ savon chế đúng cách thức, không còn soude caustique lộn vào, và nấu đúng 72 phần dầu nên giặt đồ mau sạch, bọt nhiều không rát mình. Savon Việt-Nam thiệt là tinh khiết, vì savon Việt-Nam dùng rông dầu phụng, dầu dừa nấu ra savon, không có lộn mỡ bò và dầu cá.

Qui ông, qui bà mua savon Việt-Nam dùng, ấy là đồ nội hóa của người Annam mình chế tạo ra, đặng giúp cho đồng bào tranh thương với người ngoại bang.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Huilerie Savonnerie

40, Quai du Cambodge

CHOLON

Hiệu HÀN-LÂM ở Phan-thiết và Monsieur NGUYỄN-THÀNH-CHÂU ở An Cựu Huế, có trữ bán savon Việt-Nam.

NGHỀ BUÔN PHẢI LẮM CÔNG PHU

Bấy lâu xe Khuynh-Diệp, vài tháng đi Bắc một chuyến, vài tháng đi Nam một chuyến, để quảng-cáo và bán hàng. Nhưng từ nay mỗi tháng sẽ có một chuyến xe đi Bắc, một chuyến xe đi Nam với một chuyến xe đi Lào, và sẽ ghé lại hết thảy các thành-phố lớn nhỏ, các chợ xa gần ở nhà quê.

Hiệu Khuynh-Diệp đã có sẵn rất nhiều nhà đại lý (tới 3.000 ở khắp Đông-Pháp), cách quảng-cáo bán hàng của hiệu Khuynh-Diệp lại hết sức công-phu tốn kém, nên món hàng gì giao cho sở Khuynh-Diệp phát-hành, thế nào cũng được tiêu-thụ mạnh.

Hiệu Khuynh-Diệp nhận đứng phát-hành các món hàng đứng đắng của các nhà chế-tạo chân-chính ta.

Ai muốn thương-lượng đều gì xin viết thơ cho

M. VIÊN-ĐỆ

hiệu KHUYNH-DIỆP — HUẾ

GIÂY NÓI: 87 — GIÂY THÉP TẮT: VIENDE HUE

Khuynh-Diệp-Báo, là một tờ báo biếu không, sắp ra đời để làm cơ quan riêng cho hiệu Viên-Đệ và cơ-quan chung cho các nhà công thương Việt-Nam.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong.

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đờm, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi, khang tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu một ngày thì hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc nầy làm bớt chớ tuyệt không dặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanthiet: Đồng-Xuân-Ký Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Langbrabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane: Đái-văn-Nhỏ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Chaudoc): Hồ-tri-Phát maison Thuận-Lương
FAIFO: Bazar Hồng-Lạc 123 Pont Japonais
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant
PHANRANG: Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòe commerçante
NHATRANG: Khá thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu
PHANTHIẾT: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Giang, 9 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ hoặc hàng 30% sở phí tôi chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boite Postale n° 63 — Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý. Giá 0$14)

萬上堂百應丸
Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bạch-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, đa bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v. Thuốc nầy còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi hao giá 0$15 — Mỗi ve giá 0$25

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-tong, 71, Phố lớn
Đô-lên: M. Tường-hưng, commerçant.
Đái thượng: M. Tuat, Bán phở
Vinh: M. Vĩnh-hưng-Tường, 77, Rue Sarraut
Huế: M. Vĩnh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi: M. Quảng-hòa-Tế công-ty, à Cửa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang: M. Mộng-lương thư quán được phòng
Phan rang: M. Huỳnh-văn-Trân, 14 Maréchal Joffre
Phanri: M. Nguyễn-Vệ à Chợ-Mới
Faifo: M. Trần-Ái-Nhơn, commerçant
Sông Mao: M. Lêon Triêm, Chef Brigade
Phan thiết: M. Minh-Giang, 2, Rue Đồng-khánh
Saigon: Mme Ng-thị Kính, 30, Avenue Garre
Chợlớn: M. Ng-văn-Dương, à Tinh, Candước
Càmau: M. Nghê-văn-Huỳnh, maison Tamky
Thakhek (Lào): M. Trịnh-duy-Yên
Phonhou (Lào): M. Đồng-xuân-Ủy, cai de laverie S. E. E. M.

Mua buôn xin tính giá riêng và không phải chịu tiền cước.

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân (Contre remboursement).

Thư nọc mandat gửi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỬ

Tú-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa

(Annam) Thanh-hóa

秀才阮輝舉白

KÍNH, GIÀY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới nầy hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghề nên viết thư mua ngay kẻo hết

Huongky Photo

cần bạch

Nguyên-nhân xã-hội thành-lập và xã-hội tư bản ngày nay vì sao phải rung-rinh?

(*Tiếp theo trang nhứt*)

thường thấy, phải nằm dòi kém, giành nhau miếng ăn, đến nỗi cha con anh em ăn thịt lẫn nhau. Thế thì loài người lại không bằng loài trùng. Xem thế thì biết vua chúa mà không có miếng ăn, ắt không có nhân; bầy tôi không có miếng ăn, ắt không có nghĩa; kẻ sĩ-phu không có miếng ăn, ắt không có lễ; dân sự không có miếng ăn, ắt không có trí; muôn loài không có miếng ăn, ắt không không có tín. Cho nên miếng ăn là gốc....»

«Thế thì giáo hóa hay không hay cũng tại miếng ăn. Cái vật rất tầm thường mà công dụng là tôn qui, cái tiếng rất là hèn hạ mà hóa được người thật là to tát, thế cho nên gọi là một vật qui vô giá». (*T. D*)

«Thật đấy, «bụng đói» không thể không ăn mà suy tầm thánh mô, hiền phạm được; «nhà xiêu» không thể ngồi yên mà nghiên cứu địa lý, thiên văn; «áo rách» không thể hoa tay múa chân mà luyện tập ten nít, phốt ban. Muốn đổi ngu si ra trí thức, đổi tàn bạo ra đạo đức, đổi nhu nhược ra cường kiện, trước hết phải lo làm sao có cơm ăn cho no, có áo mặc cho ấm, có nhà ở cho yên». (T. D.)

«Ăn no mặc ấm mới biết thế nào là liêm sỉ, kho đầy vựa khẳm mới biết thế nào là vinh nhục, chứ đói lâm cùng, tùng sinh biến, là thói thường của mỗi người...» (Quản tử).

Xem thế đủ biết cái «thượng tầng kiến thiết» của xã hội đã bị lung lay vì cái nền nó là hạ tầng đương phấp phồng kia.

Ta hãy xét đến nội bộ và sự phát triển kinh tế của nhà tư bản.

Trong xã hội tư bản, sự sinh sản và sự phân phối không có tổ chức và trật tự. Sự sinh sản quá thặng. Nghĩa là không tùy sự cần dùng của xã hội chung là bao nhiêu mà làm ra, chỉ tùy theo ý muốn của nhà tư bản mà làm ra. Ai cũng làm ra cho nhiều, giành mối hàng cho nhiều, bán lấy lợi cho nhiều. Vì vậy mà sinh ra sự *giành chợ*. Ai cũng muốn chiếm thị trường cho rộng để tiêu thụ hàng hóa, tất nhiên phát sinh xung đột, tư bản với tư bản choảng nhau. Ấy là nội bộ của xã hội tư bản cũng lung lay.

Tư bản dùng máy móc để thay cho công nhân, vì máy móc làm được nhiều, lại mau, lại tốn ít, lợi cho tư bản rất nhiều. Ngày trước hàng hóa làm bằng tay, mà công nhân đã ế, bây giờ làm bằng máy thì lại ế thêm. Vì trong thế giới, tư bản chỉ một phần ít mà đại đa số là công nông, hàng hóa làm ra tất phải nhờ công nông tiêu thụ một phần lớn. Bình thường công nông tuy có việc làm nhưng đã bị bác tước lâu, trả tiền ít, làm nhiều giờ, sự ăn uống cũng phải cực khổ bởi vậy công nông vẫn không có mà ăn, có đâu mua hàng. Đến khi tư bản dùng máy thì công nông phải thất nghiệp. Một cái máy vào tất có một bọn thợ bị thải ra.

Công nhân bị thải ra thành thất nghiệp, không có tiền mua hàng mà tư bản cứ việc cho máy chạy luôn, làm ra hàng hóa vô khối. Hàng hoa nhiều bán không hết nhà máy phải đóng cửa, số thợ thuyền còn lại cũng phải ra, số dân thất nghiệp vô sản lại tăng thêm. Nền kinh tế tư bản phải lung lay.

Hiện phải tư bản trên thế giới đương bị cuốn vào trong làn sóng kinh tế khủng hoảng.

Trong lúc kinh tế khủng hoảng, tiểu tư bản bị trung tư bản đánh mất, lần lần trung tư bản cũng bị đại tư bản nuốt. Ấy là kinh tế tập trung. Tiểu và trung tư bản bị phá sản hóa ra người vô sản, rồi thất nghiệp. Số thất nghiệp lại tăng lên.

Hiện nay ta thấy các nhà chính trị hết sức tìm phương bổ cứu tình hình khủng hoảng, mưu nọ kế kia, nhưng cũng chỉ tạm thời mà thôi, vì cái gốc không lo, chỉ lo cái ngọn, trái hẳn cái nguyên tắc thành lập của xã hội, thì rút cục chỉ thấy số dân thất nghiệp càng ngày càng thêm đông.

Tư bản và vô sản đã là hai giai cấp tương tri nhau, gặp lúc kinh tế hoảng, số thất nghiệp mỗi ngày đông, ấy là tăng thêm sức mạnh khủng cho vô sản, mà là một cái lo mỗi lớn cho tư bản.

Xét tình thế ngày nay, thấy rõ cái xã hội tư bản rung rinh lợn. Vậy tương lai của xã hội tư bản sẽ ra thế nào? Xin nhường cho những ai có chí xem xét thời cuộc trả lời.

M. L.

NÊN DÙNG TRÀ

NỘI-HÓA

Ai người yêu nước
Muốn đồng bào tiến bước văn minh
Nhất tâm yêu lấy nghệ mình
Đừng nên đem giạ rẻ khinh hàng nhà!

Chè khoa học của ta chế được
Đủ vị mùi: xanh nước đượm hương
Uống xong khỏe thân nhuận tràng
Vừa ngon vừa bổ hai đàng vẹn hai.

Đủ các hạng *Tiên-mai, Vinh-thái*
Ướp sen, nhài, *Chân-thái Thiên-hương*
Đều là chè *Hiệp Đồng-Lương*
Mười năm nghiên cứu tinh tường chế ra.

Người ta nên nống chè ta
Nghĩ điều quyền lợi xét xa trong lòng
Phải chăng nòi giống Lạc-Hồng.

ĐỒNG-LƯƠNG

125, Phố Hàng-Bông
HANOI

Có bán ở Hiệu

VĨNH-THÀNH

Thêu, dán, đổi, trướng
số 69 Phố Gia-long Huế

TIỆM BOMBAY MỚI

AU BON MARCHÉ

mới mở, rất nhiều hàng tơ lụa mới lạ mà kiểu lại thiệt tân thời.

Có thể kêu lớn là một tiệm tin cậy được, vì hàng bán có bảo lãnh chắc chắn.

Các quý bà quý cô ghé thăm qua sẽ rõ.

115, rue Paul-Bert Huế

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỔN NẶC-DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm-soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải) và 8.000.000 phật-lăng đã đóng tất cả

Quản-lý cõi Đông-Pháp: SAIGON số 26, đường Chaigneau
Chi ngành ở tại HANOI số 19 đường Borgnis Desbordes

Muốn lập vốn
Muốn lập tư-bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

— Vé 1.000 đồng —
mỗi tháng góp 8 đồng
— Vé 500 đồng —
mỗi tháng góp 4 đồng
— Vé 250 đồng —
mỗi tháng góp 2 đồng

Mỗi tháng đều có cuộc xổ số, nếu số mình ra thì được Hội trả tiền lại nguyên cái vé, lại khỏi góp tiền nữa.

Còn nếu không trúng số, thì mãng hạn giao kèo, Hội sẽ trả đủ số bạc lại, và được chia 33,33% tiền lời của Hội.

Chúng tôi sẽ gởi sách cắt nghĩa rõ các điều-lệ cho chư vị nào muốn rõ cách thức mua vé của Hội.

Đại-lý ở tại HUẾ: HOÀNG-TOẠI, 115 đường Gia-long

MUỐN MAU KHỎI BỆNH XIN COI KỸ DƯỚI ĐÂY:

Vì thời tiết khí hậu, ăn uống kém bổ, cái làm việc quá nhọc, thức khuya giấc sớm... nên sinh ra nhiều bệnh hoạn... Vậy, muốn chóng khỏe mạnh bền tốt, mau tiêu tan bệnh thì các Ngài nên uống Tiên-Tửu và chế theo môn thuốc gia truyền đã à đời nay, rất kinh nghiệm thần diệu, lại pha với rượu nho-rất lâu năm rất quý, rất thơm ngon, uống không say, thiệt trai bổ Dương phế, thận tâm, gan, tỉ, vị, khí huyết, gân cốt, thì chẳng bằng bao bổ mập. Khỏe mạnh khoan khoái, ăn ngon lành lợi, thức đêm tinh táo, ngon giấc, ăn khỏe, mau tiêu đói, ngực, gan, đặt tiểu huyết, tiểu tiện trong, mát. — Nếu có lao lâm, lao lực, hen, ho kinh niên, đờm suyễn, đau tim, gan, phổi, đau đầy, rượt, đau ngực, đau bụng kinh niên, kiết, lỵ, động kinh, tê bại, đơn thấp, di mộng tinh, ngủ nước, thương hàn, phù, bàng, hư thận, đau lưng, nhức gân xương, buồn mỏi tay chân, tiểu tiện vàng đục, nhiệt tao, khát nước, ung nhọt, lở chốc, đau mắt lâu năm, trùng nhọt, lậu kinh niên, nóng giang mai, đàn bà bạch đới, tích huyết, hư, kinh không đều, muộn con, hậu sản «đàn bà xanh xao, gầy còm, ho, sốt, đầy, tao, nhức mỏi suy nhược, vàng đầu, đau lưng, tiểu tiện vàng đục v. v. sau khi sanh đẻ», hữu sanh vô dưỡng v. v... chuyên dùng Tiên-Tửu, chẳng khỏi vô cùng. Các bệnh trên nầy mà trầm trọng, lâu năm, nên dùng Tiên-Tửu, nên dùng các Thuốc rất kinh nghiệm của Bổn-Dường thì mau khỏi lắm, cam quyết chắc chắn là không thuốc đâu thần diệu kinh nghiệm bằng. Còn các bệnh phong hủi, ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, di mộng tinh, tê liệt, sán quáng, đau bà bạch đái, v. v. đều Bổn-Dường mới có thuốc chuyên trị rất thần diệu, trăm người đang khỏi cả trăm, xin gửi đồng bao gởi thư về khen ngợi nhiều lắm, xin tiện coi 4 bài thơ sau nầy thì rõ:

1. — Thơ Ngài. Vợ tôi mắc bệnh Bạch đái và kinh cốt, nên tại mắc chứng Khát Nước, tốt nào cũng phải uống hơn hai chục bình nước chè; đã mấy năm nay, dùng thuốc tốn rất nhiều tiền mà vô hiệu, nay mới dùng hết 6 chai Tiên-Tửu, đã thấy khỏi hết rồi mà được bao tốt lắm. Vậy Ngài lại gửi thêm 6 Giao ngân lãnh hóa cho tôi 6 chai Tiên-Tửu nữa; 5 đồng 1 chai. M. Nguyễn-chí-Trung, commerçant à la Plantation B. D. par Postes Lộc-Ninh (Nam-kỳ). — 2. — ... Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu, người nhà tôi nên khỏi bệnh bụng kinh, nên khỏe mạnh bền tốt; vậy hãy lại gửi cho tôi 6 chai Tiên-Tửu nữa. (Xem một chai) M. Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire Banque Indochine à Quy-nhơn. — 3. — ... Tôi mắc bệnh Ho-lao, lại thêm chứng đau bụng kinh niên, đau ngực, đau lưng, đi tiểu vàng đục, nay dùng Tiên-Tửu và Thuốc của Ngài, các chứng đã khỏi hẳn rồi, đau buồi sớm, còn hơi ho vài tiếng thôi, mà nay đã được ngủ được, khỏe lắm. Vậy Ngài gửi ngay cho tôi theo lối giao ngân lãnh hóa cho tôi 12 đồng bạc thuốc để sau khỏi rồi nữa. M. Trịnh-văn-Thu, ancien secrétaire D. P. demeurant n° 5, Protêtème Quartier à Thái bình. — 4. — ... Bịnh Di mộng tinh, tiểu ngực và Lậu Kinh niên của tôi, đã 6 năm nay, tốn bạc trăm thuốc mà vô hiệu, nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu, thấy mau khỏi lắm. Vậy ngài lại cho tôi như kỳ trước 4 chai Tiên-Tửu và 12 đồng bạc Thuốc nữa. M. Trần-văn-Cả Commerçant voie n° 222 à Hanoi. — Cước phí gửi Thuốc và Tiên-Tửu, Bổn-Dường chịu hết, mà lại ông vào thăng gỗ rất cẩn thận, vậy mong các ngài rỗ-động giúp đỡ đồng bào khi đau ốm được mau khỏi, làm ăn lành lợi, đó một thiệt là công đức lớn vậy.

Mấy lời chân thành cẩn cáo: ĐẠI-PHÁO DƯỜNG, 22 rue Médicaments à Hanoi

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG
VINH (Annam)
Marque déposée

NẾU CÓ LUÔN TRONG NHÀ
效神丹靈十
Thập-linh-đơn thần hiệu

Thuốc nầy là thuốc gia truyền, kinh nghiệm lâu năm, rất thần hiệu.

CHỦ-TRỊ: Bất cứ nam phụ lão ấu, bốn mùa cảm mạo, nóng lạnh, nhức đầu, đau bụng sinh bụng trúng phong trúng đàm ho hen nghẹt mũi, hoặc loạn mửa lẻ, mình mẩy ê ẩm; Thấy thở bất phục, xanh da mặt, đầy da bụng, ăn không ngon ngủ không yên. Thật là một thứ thuốc hiếm có ở đời.

một gói 0$10 một lọ 6 liều = 0$30 *Bán tại các chi điểm:*

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG — VINH — HÀTĨNH — ĐỒNGHỚI — ĐỒLƯƠNG — HUẾ — FAIFOO

Đâu là CÓI PHÚC?

THIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: C. Flammarion — Giang-Hạ dịch-thuật

Số 61

«Mà đã hết đâu! Còn cái nồi bà lớn ngán cho trai bao trong nhà cấp bốc nên đuổi hết; hay là bà nghe rằng người đờn bà coi vườn cho bà quá trắc nết, trong xứ không còn ai là không biết hạnh kiểm xấu xa của chị ta; hoặc là người đánh xe của bà lại tư tình với con mẹ nấu bếp... Như vậy thì không lẽ mình là chủ nhà mà biết các việc ấy lại lơ lơ, ấy thế mới mệt!

«Đó, bác-sĩ xem, sống ở giữa các sự bực bội kia thì làm thế nào một nhà bác học có thể làm việc được? Mà cái chuyện lo toan kia không có gì giúp ích cho sự hoạt động của tinh thần; chỉ có người tầm thường hoặc không có gì làm, mới có thể chịu mất thì giờ vì các việc ấy. Càng có nhiều đầy tớ chừng nào thì càng nhiều chuyện bực bội chừng ấy. Ngài nhớ câu ngạn ngữ: «ai có đầy đớ, thì không tránh sự giặc-giả» chớ? Tôi không muốn có giặc. Sự yên tịnh, sự tự do của tinh thần là hai cái của qui báu trên mọi sự qui báu. Mà nếu ngài có của cải thì lấy gì mà tự do? Tôi chỉ thấy trong của cải có ẩn núp sự nô-lệ.

«Ngài sẽ cho các sự vặt mọn ấy là không quan hệ, nhưng chính cuộc đời cũng chỉ gồm có những sự vặt mọn ấy, như là một giờ gồm có những phút. Còn nói chi cái cuộc đời trong thực tế của một đời sống trong xã-hội (trọng trọng) sự giàu sang buộc thêm nhiều đều khác. Phải giao thiệp, phải đi thăm viếng nhau, phải mời nhau ăn cơm, lâu lâu lại tiệc tùng, phải viết thơ cho nhau... cuộc đời đều phải phân phát cho bao nhiêu điều vô vụ! Lại phải tiếp khách nữa. Như vậy còn thì giờ đâu mà làm việc? Đó là tôi chưa nói đến những chuyện lôi thôi gây ra bởi lòng kiêu ngạo, lòng tự ái trong các cuộc xã-giao, và cái quả của nó. Lại phải có một địa vị trong xã-hội; ít nữa trong năm viện thân làm cũng phải có chưn trong một viện; một tuần phải mất ít ra cũng 1, 2 hoặc ba ngày để phò trương tài học của mình; phải nhập vào một đảng phái, như thế thì còn gì là tự-do? Còn cũng phải đi săn bắn theo cách nhà phong lưu. Nói tóm lại người đàn ông và người đàn bà giàu sang đều phải uổng phí cái đời, và mất cả thì giờ của họ. Vả không có sự gì ngu xuẩn bằng sự làm mất thì giờ. Cái đời người có được bao nhiêu? Ta hãy dùng cái đời ta theo sở thích của ta, hãy hưởng nó theo tài năng ta. Nhưng ta đừng có nên uổng phí nó để nói những chuyện thám. Sao lại nô lệ cho thế tục làm gì? Cái tự-do chính là vật qui khứt ở đời người. Những ai hãm mộ sự làm việc, thì phải để hết thì giờ cho việc mình: đó là chính cái hạnh-phúc to như của nhân loại. Ta hãy để các sự khoái lạc ở thế gian, cho những hạng người ấn không ở nổi.

«Ngài cũng nhớ chuyện một vị cận thần kia sau khi bỏ chốn triều đình và các chức trách mà lánh ra một nơi thôn giã, có bảo người ta rằng sau khi mình chết sẽ khắc câu nầy trên mộ: «Tôi ở trên dương thế bảy mươi ba năm mà chỉ sống có 7 năm». Sống giữa núi sông cảnh trí thiên-nhiên, tức là hưởng được toàn vẹn cái thú trong vũ trụ, khỏi được sự phiền sự hoàn sự cạnh-tranh, sự chinh-chiến, sự buồn rầu, sống trong cái hạnh phúc hoàn-toàn, nhứt là nếu cái đời kia là một đời tinh-thần, ở giữa khoa học và triết học, ở giữa các công cuộc phát minh tốt đẹp của tư tưởng nhân-loại.

«Vả lại sự sống của chúng ta có ngắn ngủi quá mà sự chết thì dễ dàng quá, thì có cần của cải làm chi?

— Nhưng tôi tưởng nếu ta lấy một người để quản lý, coi sóc các việc cho, cứ phú thác mọi việc cho người ấy, đừng để ý đến, thì có gì mà phiền.

— Một người quản-lý thay mặt cho ngài thì lại phá hết của ngài và buộc cho ngài theo ý kiến của nó. Thành ra ngài khỏi coi ngó các việc thì lại phải coi ngó người quản-lý kia, cũng là mất cả thì giờ. Nếu ngài muốn hưởng gia-sản ngài thì không làm sao mà không tự ngài coi ngó đến được. Của cải cũng như cái gông buộc ngài.

— Vẫn biết các đều ngài bày tỏ cũng có lý thật, nhưng tôi chưa từng gặp người nào có lánh cách kỹ khôi như ngài. Ngài thích sự nghèo nàn hơn sự giàu có sao?

— Không phải. Tôi không tham giàu, không muốn nghèo, không phải thích sự khốn khổ, cũng không phải ưa sự sung-sướng. Tôi muốn sự đơn sơ, không có một đều gì vô ích. Cái hạnh-phúc mà tay mình không với tới là ảo tưởng.

«Tôi tự chắc rằng có thể tìm cách sống được tử tế, ăn được no bụng, uống được đã khát, có chỗ che núp trong khi mưa nắng, và sắm áo quần vừa mặc, nên tôi không muốn phí thêm một lý thì giờ nào về cái đời vật chất nữa, tôi không muốn cái đời vật chất choán được một phần nhỏ trong cái đời tinh thần của tôi, mà tôi đặt cái đời tinh-thần nầy mấy từng trên cái đời vật-chất, tôi cốt giữ sự tự-do của tôi.

— Vậy thì ngài không yêu nàng Minh-tinh sao? Nghĩa là ngài không muốn hy-vinh cái tự-do của ngài cho nàng sao?

— Trái lại, tôi nói đó là nói cho nàng. Đã có gia-sản như nàng, lại thêm tánh-tình tập quán, giáo-dục của nàng, mà phải ở vào cảnh địa tôi thì rất là khốn nạn.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

QUẢNG NGÃI

Lại tin thêm về vụ « Tịch biên mà mua tư »

Vụ tịch biên gia sản của Nguyễn công Đàm ở làng Bồ đề, đã đăng trong số 519 ra ngày 7-9-32 và số 528 ra ngày 8-10-32. Nay được tin rằng tỉnh đã sức tái chủ và người thừa hành công hương tộc ra khai và cho nhà chủ chuộc lại.

Thường thường việc gì không đồ bể ra tốt thôi, còn có đồ bể ra thì bọn ấy thông đồng khai rập nhau để che mắt quan trên ; vì nhà bà gia kia có biết gì !

Quan trên nên thương dến người bị lụy mà xét cho ra lẽ đôi chỗ mờ ám trong vụ nầy. Rõ ràng

Câu chuyện kiện cơm

Bản báo tiếp được bài lai cảo của một người bị giam tại lao, kể rõ đầu đuôi cách đối đãi của đề lao và cách cho ăn của chủ thầu cơm. Vậy cứ nguyên văn đăng ra, để mong nhà chức trách lấy một mà xét ra mười, để cho những kẻ bị tù được nhờ.

* * *

Kiện cơm là một việc ở nơi ngục thất. Phàm chỗ đấu cơm làm sai chương trình nhà nước đã định, thì nhà phạt đình thực, nhờ quan sở tại xét cho.

Việc ấy quan xử có 2 cách 1·) *Lỗ.* – như cơm sống, nhão, nguội v. v. một lần thì cho đổi món khác, nhiều lần thì bị phạt. 2·) *Cố ý* – như cơm thịt thiếu cân, hoặc tự tiện giảm món gì thì chủ đấu giá bị phạt tù hoặc phạt bạc ; đội lao cố ý đung tăng cũng vậy. Coi như quan Sứ Bikkeli năm trước, phạt cô Hiên (chủ nấu cơm năm ấy) và bỏ tù thầy Tạo (đề lao năm ấy) thì đủ rõ.

Vậy mà đầu tháng 3 tây năm nay, ở lao Quảng-ngãi có lần kiện cơm.

. . . . . .

Tôi xin lược kể chương trình cơm của nhà nước định như đây :

Trong một tuần lễ :

Chủ nhựt, thứ 2 và thứ 6 : cơm rau, mỗi trọn ngày.

Thứ 3, thứ 5 : thêm mỗi bữa 100 grs. cá.

Thứ 4, thứ 7 : thêm mỗi bữa 100 grs. thịt.

Còn một bữa ăn một vắt cơm nặng 700 grs rau 120 grs. luôn

Chương trình cho ăn của chủ nấu cơm thì vậy :

Cơm thì độ 600 grs. trên dưới ; bữa thịt độ trên dưới 50 grs. Ngày cá thì phát thế mắm mái ranh ở Phan-thiết, Còn ngày phát thịt thì giảm mất rau.

Lấy 2 chương trình so sánh thì thấy khác nhau xa. Vậy nên anh em thường vì bữa ăn mà kiện. Ban đầu thưa với đề lao là Lê-Tôn, thì ông cứ nói lần luôn, mà chẳng thấy thay đổi chút nào.

Đến tháng 3 tây năm nay, anh em nhứt định không ăn, để mang thẳng đến quan trên. Lần đó quan Ba tới cân : cơm thiếu trên dưới 100 grs ; thịt bò thì 2 phần nhập lại mới đủ 100 grs ; thịt heo thì 3 phần nhập lại mới đủ 100 grs ; rau thì không cân. Cân rồi, quan Ba nói sao không hiểu, thầy đề lao lên nói rằng : Chương trình nói thịt 100 grs. là một ngày, chớ không phải mỗi bữa. Anh em hỏi : vậy chẳng vắt cơm 700 grs cũng cắt làm 2 bữa sao ? Đề lao xuống, quan Ba về, anh em thì không ăn.

Quá 6 giờ tối, quan Tòa, quan Tỉnh đồng đến, khám quá như vậy, buộc chủ đấu giá Trương-quang-Luyến về đem thịt thêm. Đó 11 giờ khuya có quan Kiểm-lâm và quan Ba Lê-dương cùng vô lao coi phát cơm. Phát đúng lẽ mỗi người 100 grs thịt, anh em nhà phạt đều vâng lời ăn.

Quan trên rõ thấu cách đề nấu của nhà đấu giá như vậy, nhà phạt đều nức nở vui mừng. Ngờ đâu quan Ba có ý chấm, mà Đội lao đem lòng giận, nên qua ngày thứ năm đáng lẽ phát cơm buổi chiều, có vài người xin cân cơm lại. Thầy đội biểu xuống mỗi phòng một người coi cân. Nguyễn-Thiều, Hồ Hồng vừa xuống, thầy không cân, liền cãi xo qua lẫm với quan Ba thế nào, ông Ba qua, chẳng hỏi han gì, bỏ mấy người ấy vô buồng tối. Khuya quan Tòa quan tỉnh lại đến bảo ăn, anh em đều vâng lời. Song lúc cho 2 ngài biết rằng : việc nầy tại Đội-Tôn (Đề lao) sanh sự, và xin tha 2 người ấy ra.

Đã 3 ngày, 2 người ấy và một người đàn bà là Thị-Hảo (đầu ở buồng tối) không ăn, thành ra anh em đình thực, một lần nữa, đề mình oan cho mấy người kia.

Bữa sau các quan đến tới, mở cửa hỏi từng người, ai đi xin thì thôi, còn 16 người không đi, thì liền chiều ngày ấy đem lên đầu Minh-long (nhà Trần-Mạo chết) làm xâu. (Trong số 16 người đó có đến Phạm Mão là người hô hào việc ấy viết lắm.

Cho những người ở lại lần lượt dịt khai ; sau nghe gần ra người 7 năm, kẻ 5 năm kết cục có 10 người đi Bonmithuột và Lao-bảo.

Từ ở về sau, đề lao mặc tình hống hách, chủ đấu giá tùy ý ép dầu ; cho đến ngày nay, cơm còn khá, chớ đề ăn cũng có lúc trước nhiều. Mong rằng Quan tiền rõ thấu, xét cho kẻ bị oan nên trước và người còn ở ngày nay, thì may cho anh em nhà phạt lắm. hành đề sau nói « một người dân đi bắt, tóc là ta đói, một người dân lạnh tức là ta lạnh ». Nay một đám dân hàm oan và bị người đè ép như thế, ai là người cha mẹ dân, đâu lẽ bỏ qua cho đành !

Người ở tù

Lý hương bỏ túi tiền mà

Ở làng Phú mỹ (Bình sơn) về năm ngoái nhà nước có đặt con đường xe lửa chạy ngang qua làng, năm nay bắt đầu tháng 1 Annam sở cho làng bảo ai có nhà hoặc mả phải dời đi nơi khác. Nhà nước có trả tiền mả mỗi cái 2$00 Bữa 29-7 Annam đây ông Đốc Tri-binh có đòi các bác lý hương ra phát tiền bảo đem về phát lại cho dân. Không dè lý hương lảnh tiền bỏ túi : tên Nang 5 cái mả mà chỉ phát 3$00 còn nghe đâu cũng 5. 6 người như tên Nang nầy vậy. Tiền nầy có phải phần hương lý đâu ?

Đồng-dân lai cảo

PHÚ-YÊN

Làm trội tuổi dân

Lý trưởng là nghĩa yên phủ, Tuy-an đương chức đã 4 năm nay mà có tánh cẩu thả : như vụ thuế đinh năm trước nhắm mắt lật bộ ra ghi vào bài chỉ, không xem theo đúng tuổi của dân. Dân không chịu nên phải sửa lại. Năm nay vì kính lễ khuôn bạch, dân nộp thuế khi nhiều khi ít đủ số là được. Đến khi đủ tiền, đưa bài chỉ thì đã ghi sai lộn tuổi, dân năng nỉ mà y cũng không sửa, thành phải kêu quan, đem theo bài chỉ năm ngoái với bài chỉ năm nay mà tên dân nào cũng là tuổi năm ngoái. Lý trưởng sợ lỗi nên lập một cái bằng nói rằng dân nạp đến 61 tuổi mới mãn hạn(?) Dân tùng bề phải lấy bằng ấy kêu quan đã một tháng nay mà chưa thấy quan xử ra sao.

Nếu như cách anh lý làm thì dân cứ ở trăng mãi có nguy không ?

Ngu dân lai cảo

Việc Thế-giới

18 Octobre

Khalcas (Ấn-độ) — Một viên lạ mặt bắn ông Elsaval Datta, cựu hội trưởng Hội-nghị quốc dân Ấn-độ, vì ông nầy bị tình nghi làm mật thám.

Đông-kinh — Hãng tin « *Osaka Shosen Kaisha* » theo điều yêu cầu của phòng Thương mãi Yokohama, đã yêu cầu chính phủ Nhật đặt một đường thủy thông thương giữa Nhật-bản và Đông-dương.

Đông-kinh — Bá tước Uchida, Ngoại giao tổng trưởng tin cho Hội đồng Nội các biết rằng hiện nay Pháp, Anh và Mỹ, đối với vấn đề Mãn-châu, đều đồng về phía Nhật

19 Octobre

Mặc-tư-khoa (Ng.) — Ở Mặc-tư-khoa người ta cho rằng Anh theo gương Nhật ở Mãn-châu mà xâm chiếm Tây-tạng. Lại nói rằng Nhật lâu nay hay binh vực phái cựu của Dalai Lama (chủ Tây-tạng), nay cũng định bỏ chính sách ấy, nếu Anh thuận để cho Nhật tự do hành động về vấn đề Mãn-châu.

Bruxelles (Bỉ) — Nội các Bỉ đã từ chức. Nguyên do là tại sự bất hòa giữa các tổng trưởng thuộc phái tự do với thủ tướng Renkin về việc giải tán hay không giải tan lưỡng nghị viện.

Bombay (Ấn-độ) — Viên kinh lược vẫn giữ ý không thả ông Gandhi trước khi ông bãi cuộc vận động bất tuân phát luật.

Vienne (Áo-đại-lợi) — Quốc vụ khanh mới nước Áo đã ra lệnh cấm các cuộc biểu tình của đảng quốc gia xã hội, và cộng sản, nhưng lại trừ các đảng của các ban chính trị của ông ta.

Ba-lê — Người ta nói đến kỳ nghị viện nhóm đây, không biết chừng Nội các Herriot sẽ sụp. Nguyên nhân, người thì nói vì cuộc vận động phản đối của ông Tardieu, kẻ lại nói về chính sách tài chính của Nội các . . .

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chên chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách nầy cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-LÂNH

57 – phố Định - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

VẤN ĐỀ THẤT NGHIỆP Ở ANH

Luân-đôn, 19 oct. (imp). — Tối hôm qua, ở các miền phía Nam thành phố Luân-đôn, có hàng mấy nghìn dân thất nghiệp làm biểu tình kéo đến thành phố ấy. Cảnh binh không dẹp nổi.

Người ta cho rằng cuộc biểu tình nầy là do đảng viên đảng lao động tổ chức. Những đảng viên cộng sản ở Midlands đến Luân đôn hôm thứ ba và nói quả quyết rằng sẽ có biểu tình mãi cho đến ngày 27 octobre.

Mấy nghìn dân thất nghiệp ấy định kéo đến trước lưỡng nghị viện.

Luân đôn, 20 Oct. — Dân thất nghiệp ở các nơi trong thành phố Luân đôn kéo đến tòa xã trưởng phản đối sự khó khăn trong việc nhận tiền trợ cấp thất nghiệp. Một đoàn đến 2000 người kéo đi cô trống có cờ. Cảnh binh phải nổ lực mới giải tán được. Cảnh binh có dùng đến súng ống : nhiều người bị thương. Nhiều người bị bắt. Chỉ có mấy trăm người đến được tận tòa xã trưởng, phải 3 người đại biểu vào. Viên thư ký của hội đồng quản hạt hứa sẽ tiếp đại biểu chính thức của dân thất nghiệp và sẽ xét những đều yêu cầu của dân ấy.

Luân-đôn, 20 Oct — Hạ nghị viện biện luận về những cuộc biểu động của dân thất nghiệp ở Luân-đôn.

Ông Lansburry, về bên phái phản đối chính phủ, cho nguyên do những cuộc biểu tình ấy là vì chính phủ không có cách đối phó với vấn đề thất nghiệp. Ông lại phản đối việc dàn áp những cuộc biểu tình ấy bằng dùi gậy. Ông muốn đối với dân thất nghiệp chính phủ nhượng bộ sớm một chút, đừng để cho đến khi các cuộc biểu tình trở nên thật nghiêm trọng.

Tổng trưởng Nội vụ, Gilmour tuyên bố rằng những cuộc biểu tình của dân thất nghiệp là do các tay cộng sản tạo thành ; tuy không phải tự Mặc-tư-khoa tổ chức, nhưng có liên lạc với Mặc-tư khoa chớ không khỏi : ông dẫn những bài của tờ báo cộng sản « *Daily Worker* » làm chứng. Sau cùng Gilmour lại tuyên rằng cảnh binh hết sức tránh những cuộc xung đột

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Ngài nào còn thiếu tiền báo xin nhớ kỳ hạn mà gởi về cho đề được tiện việc sổ sách. Cám ơn.

TIẾNG-DÂN

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau dóc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— ẤY LÀ —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỀ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

PHÒNG-TÍCH ——> Nhiều người bị mà không hiểu !

« Con chim »

NĂM ĐẦU

1929 bán được 4635 lọ
1930 » 3675 »
1931 » 3547 »

VŨ-ĐÌNH-TẤN
XXX HAIPHONG XXX

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH TRUNG-KỲ

HUE	VĨNH-THƯỜNG 49, phố Gia-long.
DALAT	ĐINH-VĂN-CHÂU Librairie.
FAIFOO	HOÀNG-ĐỨC-VINH 133, phố Pont Japonnais.
NHA-TRANG	MỸ-LANH THƯ-QUÁN.
PHAN-THIẾT	MINH-GIANG 2 Rue Đồng-Khánh
QUANG-TRỊ	THÔNG-HOẠT THƯ-QUÁN phố Chợ.
QUANG BÌNH	VĨNH HUY [illegible] Thuốc bắc ở Đồng-hới.
QUANG-NGÃI	[illegible] Comptoir. Thạnh-trỵ. Mộ đức và Cho-Hoàng Commerçant à Sông-vệ.
THANH-HOA	PHÚC HƯNG LONG 17, phố Tả biên.
TOURANE	NGUYỄN THỊ-HIỀ phố Đề-hưu-ot.
VINH	NINH-HUY phố Gare.

NGU-TINH

Nhân - Tạo - Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị :

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng rất hay. Và đã phân chất tại phòng THÍ-NGHIỆM ĐÔNG-DƯƠNG *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NÂM-SAO

SINH-HUY

44 — *Maréchal Foch* — 44

VINH

LÀ nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÃ NƯỚC, nhãn « NÂM SAO » rất thần hiệu. Mỗi gói 0$15

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 – 140, Boulevard Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là : lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất vừa thêm nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trở bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu « Teinture Idéales » danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélangés choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-Vạn-Thành Hội-bác N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Rd Tổng đốc-Phương — CHOLON

BAO-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU nhập CỐT nghĩa là khắt rất bề trong người chạy mặt thấy đêm nóng rượi thì nóng có mủ, hay trong thật nó buồn như hiểu, hay cần cái nhức một đái, xem đã có mủ ! vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lâu ngày thì người ấy mắc bệnh đau GIỚI-CON (Arthrite) khô huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đã rất hàm, nếu để con thì hay bằng mắt, nhưng TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở gió hay rất, đau đầu, đau mình, đau cần đến xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rất, đã ra hài ra bọc, đã con thì cái mẹ, thiếu cái hia, ta cũng là đã quấy ngờ, vì cái nọc nầy nó chuyền-nhiễm mang tự lúc thụ thai, nên mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang con con sang cháu, v. v, vì thế nhiều người thấy không có bệnh gì xem mặt thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỚ LOÈN (Chancre-mou, bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, tôi lập bảo đảm nguy thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 57 phố Ninh-xa Bao-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không hiểu, thực thế vậy, nếu lần đầu có thật uống công được không hết gì cả, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 1$00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue des Cia-tong à PHAM-THIẾT, PHỦ HÀ 87 Rue des Médicaments Phố Hàng-Bồ à HANOI BÙI-VĂN-CHÂU chez Vinh xuân hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thanh-Tự Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Quang dược-phòng, chú-chân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-liêu à Cantho-chino nếu ngài muốn mua thì gởi cho một tỉ tiền trước cọc mua hiệu gởi nhận hàng giao ngân ? nhưng ai muốn tìm đại lý xin viết thơ về bổn-hiệu

DẦU NỘI HÓA

Dầu là vật cần dùng hàng ngày cho quốc dân ta, từ xưa đến nay ta chỉ dùng dầu của người ngoại quốc, hàng năm coi phí về món dầu kể có mấy triệu bạc, thực khá tiếc thay ! Ấy vì sự tiếc ấy, mà chúng tôi phải dụng công khảo cứu dùng toàn vị thuốc nam mà chế tạo ra một thứ dầu gọi là « Nam-thiên-quất-thần » rất thơm, rất mạnh, công hiệu vô cùng, kiêm trị ba chứng ba bệnh, rất là linh nghiệm, đã được Hội-đồng-khoa-học xét nghiệm cấp cho văn bằng danh-dự sang chế để giữ độc quyền thực là thứ dầu rất tốt, xưa nay chưa có thứ dầu nào sánh kịp không những chữa được hết các bệnh nguy hiểm cấp cứu, nó lại còn có cái đặc tính giải độc, tẩy uế và dùng được nhiều việc nữa, đã nói rõ trong toa, Bản-đường hết sức nghiên cứu chế luyện để cống hiến cho đồng bang một thứ dầu Nội-Hóa rất hay rất quí, muốn cho lưu thông phổ cập cho hết thảy cả quốc dân trong ba kỳ đều biết đến thứ dầu nầy, cho nên dầu đã tốt lại đóng vào ve to, có hộp, có nhãn rất đẹp, mà giá bán rất rẻ, mỗi ve có 0$30. Cần dùng nhiều người làm đại lý để bán thứ dầu nầy ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương, kính xin đồng bang sẵn lòng chiếu cố đến dầu Nội-Hóa, tức là giúp ích cho bản đường, và chấn hưng cho thực nghiệp nước nhà, sau là giữ lấy mối lợi công cho xã hội, khỏi mang tiếng gánh vàng đi đổ sông ngô. Ngài nào sẵn lòng mua dùng hay làm đại lý xin cứ gởi thơ cho bản đường thì bản đường sẽ gởi tặng mẫu dầu (échantillon) và chỉ rõ chương trình, thể lệ, đa tạ.

NAM - THIÊN - ĐƯỜNG DƯỢC - PHÒNG

46, rue Bacninh à Nam-Dinh (Tonkin)

NHÀ MÁY DỆT AN - THÀNH

Nhà máy dệt áo Pull-Over AN-THÀNH năm nay mới chế ra các kiểu Hoa (Đăng) rất khéo.

Giám mong Đồng-bào sẽ vì công nghệ nước nhà mà chấn hưng cho, thời bấp hiệu rất lấy làm cảm ơn vô cùng. An-Thành

COULEURS :

Tùy ý các ngài lựa chọn Couleurs : Rouge, Beige, Grise, Marron, Chocolat, Grise Claire, Người nhớn và con nít cũng cũng một couleur ấy cả.

Kiểu áo này	
Không có hoa	3.p00
Có hoa	2.20
Có hoa tơ	2.50

Cả áo và quần của con nít			
4	tuổi	1p.00	1 bộ
6	—	2.20	1 bộ
8	—	2.50	1 bộ

Các ngài mua buôn (sỉ) có giá riêng rất hạ

Ý riêng bản hiệu thì đẹp nhất là mài Grise và Beige

An-Thành 87 phố hàng Đào Hanoi

Có CATALOGUE biếu các ngài ở xa

Ở NGOẠI - QUỐC MỚI VỀ

MŨ FEUTRE *Tchécoslovaquie*

Kiểu hợp thời, mùi rất nhã ; hàng cực tốt, giá thực rẻ. Mới nhập-cảng xứ ta lần đầu. Mua mau kẻo hết. Giá 5$00 và 6$00 một cái. Mùi beige và gris foncé.

PULL'OVER *Lyon*

Áo lót mùa rét, có tiếng ở Pháp, nhiều kiểu vẻ rất đẹp (dessin jacquard), có hàng toàn mùi như gris clair, beige, blanc ivoire. Có cả fermeture éclair. Giá hạ hơn mọi năm. Giá từ 3$50 đến 12$00.

Còn nhiều thứ hàng như cravate, col, noeud, béret, casquette, vân vân, và mũ feutre nhiều hạng giá từ 3$20 đến 18$00. Xin hỏi

Nhớ Mua BALLON marque SINH-HUY VINH

SINH.HUY

44 Rue Maréchal Foch VINH

SÁCH THUỐC VIỆT-NAM

do nhà nghiên - cứu khoa thuốc Việt - Nam xuất bản

trong nói rõ phép làm thuốc của ta, chia làm hai phần :

1) Phần chữa bệnh, nói về phép xem bệnh, xem mạch, căn nguyên các bệnh, phép trị các bệnh, có cả bài thuốc.

2) Phần tính các vị thuốc, có cả thuốc Nam và thuốc Bắc, chú thêm chữ hán, nói rõ cách phân biệt thực giả, tốt xấu, bình chất, khí vị, phép bào chế v. v. Cả bộ 10 quyển, giá 3$00 ; cước gửi 0$40 ; cộng 3$40.

Đã in xong đủ cả rồi Thơ và mandat gởi cho :

NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

TONKIN — 123, Phố-Khách — NAMDINH

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Directeur Général : HUỲNH-THÚC-KHÁNG